

Bản án số: 67/2019/HSST
Ngày: 14/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Xuân Thắng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Mai Phương

Bà Ưông Thị Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lan Hương – *Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng - *Kiểm sát viên.*

Ngày 14/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Toà án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2019/HSST ngày 23/4/2019 đối với bị cáo: **Lê Đức H**; Sinh năm: 1972; HKTT và nơi ở: A, phường H, quận K, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Đức L (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Hồng L (đã chết); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út. Tiền án: 02 tiền án: Ngày 24/10/2011, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 28 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 14/9/2013 (đã xóa); Ngày 10/6/2016 Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 17/8/2018 (chưa xóa). Tiền sự: 03: Ngày 21/7/1998, Công an phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm xử phạt về hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy; Năm 2002 công an phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 20/8/2011 Công an phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/12/2018, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00 ngày 08/12/2018, tại gác lửng nhà Đào Ngọc Đ (sinh năm: 1968), địa chỉ: C, phường N, quận B, thành phố Hà Nội, tổ công tác công an phường N đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Lê Đức H và Đào Ngọc Đ phát hiện, thu giữ 01 gói nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng trên mặt bàn trong phòng. Tại chỗ, H khai nhận là ma túy của H mua về để sử dụng. Tổ công tác đã đưa H và Đ cùng tang vật về trụ sở công an phường N để giải quyết.

Tổ công tác đã thu giữ của Lê Đức H: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (IMEI: 355816097017156, số sim: 0379357129); 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 004746 mang tên Lê Đức S; 01 xe máy Honda Blade màu đen đỏ, BKS: 29C1-473.15; 01 căn cước công dân mang tên Lê Đức H và tiền Việt Nam trị giá 73.000 đồng.

Kết luận giám định số 9345/KLGD-PC09 ngày 17/12/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hà Nội xác định: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,223 gam”.

Tại cơ quan điều tra, Lê Đức H đã khai nhận như sau: khoảng 14h00 ngày 08/12/2018 khi H đang ở nhà Đ thì một người tên T (là bạn của Đ) đến chơi, T bỏ ma túy “đá” vào 01 chiếc coóng thủy tinh đem theo ra mời H và Đ cùng sử dụng ma túy. Khoảng 16h30, trước khi ra T ra về, H bảo T bán chịu cho H 200.000 đồng ma túy. T lấy gói ma túy đen theo chia ra một gói nhỏ đưa cho H rồi đi về. Sau khi T về, H và Đ lại cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 19h00 cùng ngày, tổ công tác Công an phường N kiểm tra, phát hiện bắt quả tang H cùng vật chứng.

Quá trình điều tra xác định Đào Ngọc Đ không đồng phạm với Lê Đức H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có cơ sở để xử lý. Công an quận Ba Đình đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về đối tượng Thắng bán ma túy cho H, H khai không rõ địa chỉ cụ thể của T, cho biết T dùng số điện thoại: 0948045599. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra số điện thoại trên và không xác định được chủ thuê bao nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Blade màu đen đỏ BKS: 29C1-473.15; 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 004746, cơ quan điều tra xác minh thấy đây là tài sản hợp pháp của anh Lê Đức S (sinh năm: 1967, HKTT: X, phường H, quận K, thành phố Hà Nội) là anh

traí của Lê Đức H và 01 Căn cước công dân mang tên Lê Đức H là những tài sản, giấy tờ không liên quan tới hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh S.

Tại cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 11 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố bị cáo H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Đức H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo H mức án tù 18 tháng đến 22 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo. Tịch thu, sung công quỹ số tiền 73.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (IMEI: 355816097017156, số sim: 0379357129) là tài sản cá nhân đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo Lê Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong tang vật, kết luận giám định và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo về hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án.

Những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19h00 ngày 08/12/2018, tại địa chỉ: C, phường N, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Lê Đức H đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Methamphetamine, tổng khối lượng 0,223 gam, mục đích để sử dụng đã bị tổ công an phường N bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nguy hại cho con người và cho xã hội, nó làm tha hóa đạo đức, lối sống, làm mất lý trí con người, làm tan vỡ nhiều hạnh phúc gia đình; đồng thời ma túy còn là mầm mống cho các loại tội phạm khác, như tội trộm cắp, tội cướp, cướp giật... Nhà nước thống nhất quản lý và có chính sách tuyên truyền rộng khắp trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người phòng tránh. Bởi vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình phạt: Bị cáo đã có 02 tiền án, 03 tiền sự, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Trong đó, bản án số 273/2011/HSST ngày 24/10/2011 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 28 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Bản án số 130/2016/HSST ngày 10/6/2016 Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, nên để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo H không có nghề nghiệp ổn định nên xét không áp dụng phạt tiền làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình gồm: 01 gói niêm phong trong có ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,223 gam là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Tịch thu, sung công quỹ số tiền 73.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (IMEI: 355816097017156, số sim: 0379357129) là tài sản cá nhân đã thu giữ của bị cáo, theo Điều 47, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015;

Căn cứ khoản 2 điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Xử phạt: **Lê Đức H 20 (Hai mươi)** tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù được tính từ ngày 08/12/2018.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 0,223 gam Methamphetamine đã qua giám định, có chữ ký của giám định viên và Lê Đức H; Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen (IMEI: 355816097017156, số sim: 0379357129) theo biên bản giao vật chứng số: 91 ngày 19 tháng 4 năm 2019 của cơ quan cảnh sát điều tra, công an quận Ba Đình. Tịch thu sung công quỹ số tiền 73.000 đồng thu giữ của bị cáo theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/4/2019 vào tài khoản của Chi cục thi hành án quận Ba Đình.

Bị cáo Lê Đức H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKS nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA quận Ba Đình;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Xuân Thắng